**Giáo viên: Nguyễn Thị Thúy**

**Gmail:** [**thithuy1982@gmail.com**](mailto:thithuy1982@gmail.com)

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐIỆN BÀN**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
|  |  |  | **TN** | | **TL** | **TN** | | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
|  | **Đọc hiểu** | **Văn bản (thơ)** |  | | | | | | | | | | |
| **1** | **Số câu** |  | **4** | **0** | | **3** | **1** | | **0** | **1** | **0** | **1** | **10** |
|  | **Tỉ lệ % điểm** |  | **20** |  | | **15** | **10** | |  | **10** |  | **5** | **60** |
|  | **Viểt** | **Biểu cảm về con người** |  | | | | | | | | | | |
| **2** | **Số câu** |  | **0** | **1\*** | | **0** | **1\*** | | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** |  |
|  | **Tỉ lệ % điểm** |  |  | **10** | |  | **15** | |  | **10** |  | **5** | **40** |
|  | | | **70** | | | | | | **30** | | | | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Thơ | **Nhận biết**:  - Nhận biết thể thơ, cách gieo vần.  - Xác định số từ  - Xác định các loại phó từ.  **Thông hiểu**:  - Tình cảm trong bài thơ.  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Hiểu nghĩa của từ.  - Hiều và điền được từ.  **Vận dụng:**  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm. | 4 TN | 3TN  +1TL | 1TL | 1TL |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc. | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản biểu cảm.  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản).  **Vận dụng:** Viết được bài văn biểu cảm về con người. Bố cục rõ ràng, mạch lạc ; ngôn ngữ trong sáng, giản dị; thể hiện cảm xúc của bản thân về về người thầy mà mình yêu quý.  **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn từ ngữ, hình ảnh để bày tỏ tình cảm, cảm xúc về người thầy mà mình yêu quý. | 1\*  TL | 1\*  TL | 1\*  TL | 1\*  TL |
| **Tổng** | | |  | **4TN**  **1 TL** | **3 TN**  **2 TL** | **2 TL** | **2 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30%*** | ***40%*** | ***20%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70%** | | **30%** | |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi**:

**MẸ VẮNG NHÀ NGÀY BÃO**

*Mấy ngày mẹ về quê  
Là mấy ngày bão nổi  
Con đường mẹ đi về  
Cơn mưa dài chặn lối.  
  
Hai chiếc giường ướt một*

*Ba bố con nằm chung  
Vẫn thấy trống phía trong  
Nằm ấm mà thao thức.*

*Nghĩ giờ này ở quê  
 Mẹ cũng không ngủ được  
 Thương bố con vụng về  
Củi mùn thì lại ướt.  
  
Nhưng chị vẫn hái lá  
Cho thỏ mẹ, thỏ con  
 Em thì chăm đàn ngan  
Sớm lại chiều no bữa*

*Bố đội nón đi chợ  
 Mua cá về nấu chua...*

*Thế rồi cơn bão qua  
Bầu trời xanh trở lại  
Mẹ về như nắng mới  
 Sáng ấm cả gian nhà*.

(Trích *“Hồ trên mây”-Đặng Hiển, NXB Giáo dục Việt Nam*)

**Lựa chọn đáp án đúng (***từ câu 1 đến câu 7) và viết câu trả lời của em (câu 8,9,10):*

**Câu 1.** Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?

A. Thơ lục bát B. Thơ bốn chữ

C. Thơ năm chữ D. Thơ tự do

**Câu 2.** Cách gieo vần của khổ thơ thứ nhất trong bài thơ trên là:

A. Vần lưng-vần liên B. Vần lưng-vần cách

C. Vần lưng-vần cách D. Vần chân-vần cách

**Câu 3.** Số từ trong dòng thơ: *“Hai chiếc giường ướt một”là:*

A. Hai, một B. Hai, chiếc

C. Chiếc, giường D. Ướt, một

**Câu 4.** Phó từ *“vẫn*” trong dòng thơ “*Vẫn thấy trống phía trong*” thuộc laoij phó từ gì?

A. Phó từ chỉ sự cầu khiến B. Phó từ chỉ sự tiếp diễn

C. Phó từ chỉ mức độ D. Phó từ chỉ sư phủ định

**Câu 5.** Bài thơ thể hiện tình cảm, cảm xúc gì?

A. Niềm tự hào, hãnh diện về mẹ.

B. Tình cảm yêu thương mẹ của người con.

C. Niềm vui sướng khi có mẹ ở bên cạnh.

D. Nỗi nhớ mong buồn bã khi mẹ vắng nhà.

**Câu 6. (0.5 điểm)**Dòng thơ nào thể hiện tình cảm, quan tâm của mẹ với gia đình?

A. *Mấy ngày mẹ về quê.*

B. *Thương bố con vụng về.*

C. *Thế rồi cơn bão qua.*

D. *Bầu trời xanh trở lại.*.

**Câu 7.** Trong hai dòng thơ “*Ba bố con nằm chung/Vẫn thấy* ***trống*** *phía trong”* từ “***trống”*** được hiểu như thế nào***?***

A. Một đồ dùng trong nhà trường, để báo thời gian các tiết học

B. Một vị trí trong bài tập, cần điền thêm từ ngữ để hoàn chỉnh.

C. Một cảm giác trống vắng, thiếu hụt bóng dáng và hơi ấm của mẹ.

D. Chỗ giường nằm vẫn còn rộng dù ba bố con nằm chung.

**Câu 8.** Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống (học sinh làm trên giấy thi):

Trong bài thơ, hình ảnh người mẹ chỉ xuất hiện (1*)……………(trực tiếp/gián tiếp)* nhừng thể hiện rất rõ (2)……………..(*tài năng, tình yêu thương*) sâu sắc dành cho gia đình.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9.** Ở hai dòng thơ cuối, tác giả đã so sánh hình ảnh của me như “*nắng mới”, “sáng ấm cả gian nhà*”. Cách so sánh ấy giúp em hiểu gì về vai trò của người mẹ trong gia đình?

**Câu 10.** Sau khi đọc xong bài thơ trên, có ý kiến cho rằng mẹ là quan trọng nhất trong gia đình, em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

1. **VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn phát biểu cảm nghĩ về một thầy (cô) giáo mà em yêu thích.

**B. Hướng dẫn chấm cụ thể**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| I | **ĐỌC-HIỂU** | | |
| 1 | C | 0,5 |
| 2 | D | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | D | 0,5 |
| 6 | B | 0,5 |
| 7 | C | 0,5 |
| 8 | -(1)gián tiếp  -(2) tình yêu thương  Hs điền đúng một từ gv ghi 0,5đ | 0,5  0,5 |
| 9 | **Mức 1:**  Hs nêu được cách hiểu của mình về vai trò của người mẹ trong gia đình qua cách so sánh ở 2 dòng cuối bài thơ, trình bày rõ ràng, diễn đạt trọn vẹn.  Gợi ý (chỉ cần thể hiện 1 sự cảm nhận hợp lí):  +Hình ảnh so sánh mới lạ, độc đáo, giúp người đọc hình dung tõ vai trò của người mẹ trong gia đình là rất thiêng liêng.  +Mẹ như cơn nắng ấm, đem lại sự ấm áp, hạnh phúc cho cả gia đình.  (Hoặc các cach lí giải, cảm nhận khác)  **Mức 2:**  Hs nêu được cảm nhận về tác dụng của biện pháp tu từ so sánh ở 2 dòng cuối bài thơ nhưng trình bày chưa sâu sắc, diễn đạt chưa rõ ràng.  **Mức 3:**  Trả lời sai hoặc không trả lời. | 1,0  0,5 |
| 10 | - **Mức 1: (0,5đ)**  Hs bày tỏ ý kiến của bản thân và lí giải một cách hợp lí.  +Nêu ý kiến: 0,25  +Lý giải hợp lí: 0,25  Gợi ý (hs có thể chọn một trong hai hướng trả lời):  +Đồng ý vì mẹ luôn là người chăm lo, quán xuyến mọi việc trong gia đình.  +Không đồng ý vì mỗi thành viên trong gia đình đều quan trọng, góp phần tạo nên một gia đình trọn vẹn, hạnh phúc. | 0,5 |
| II | **VIẾT** | | |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm* | 0,5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:*  Viết bài văn biểu cảm về một thầy (cô) giáo mà em yêu thích | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề*  HS biểu cảm bằng nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | 2,5 |
|  | \*Mở bài: - Giới thiệu đối tượng biểu cảm và nêu ấn tượng ban đầu của em về đối tượng đó (yêu mến, xúc động, kính trọng, …)  \*Thân bài: Biểu lộ được cảm xúc suy nghĩ về đối tượng:  + Ngoại hình.  + Tính cách.  + Kỉ niệm sâu sắc của em với người đó  + Vai trò của người thân.  \*Kết bài: Khẳng định tình cảm của bản thân với đối tượng(yêu mến, kính trọng, biết ơn, không thể nào quên…).  *Chú ý sử dụng ngôn ngữ sinh động, giàu cảm xúc.* |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn biểu cảm sinh động, sáng tạo. | 0,5 |